

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1116*/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 7 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp; **LuatVietnam**

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Khoa học pháp lý,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Văn phòng Ban Cán sự đảng Bộ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, KHPL (NCCL).

BỘ TRƯỞNG



Lê Thành Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Hành động của Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

(Kèm theo Quyết định số 116/QĐ-BTP ngày 7/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chỉ thị số 01-CT/TW ngày 09/03/2021 của Bộ Chính trị về việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ chủ yếu nhằm cụ thể hóa định hướng, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện, tình hình thực tiễn của Bộ, ngành Tư pháp, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2. Yêu cầu

- Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong triển khai thực hiện.

- Xác định đúng, đầy đủ, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của Bộ, ngành Tư pháp, bảo đảm tính toàn diện và đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm.

- Đảm bảo tính khả thi trong phân công thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với đặc thù về tổ chức, hoạt động và chức năng của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ được phân công; đồng thời bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, có hiệu quả giữa Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan trong hệ thống chính trị, giữa cấp ủy, chính quyền các đơn vị thuộc Bộ, ngành Tư pháp. Tổ chức thực hiện chương trình quyết liệt, khoa học, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích và chấn chỉnh những lệch lạc; điều chỉnh hợp lý các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể hóa trong chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hàng năm.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Nâng cao vai trò của Bộ, ngành Tư pháp trong việc tham mưu với Quốc hội, Chính phủ xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, có sức cạnh tranh quốc tế, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh trong điều kiện mới

- Nghiên cứu, tham mưu với Chính phủ nội dung về hoàn thiện hệ thống pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để đề xuất đưa vào Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

- Kịp thời tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp nâng cao chất lượng trong công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Nâng cao chất lượng tham mưu lập Đề nghị và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, chính xác, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, nhất là các mục tiêu, quan điểm, phương hướng,

nhiệm vụ và giải pháp đã xác định trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng việc lấy ý kiến nhân dân, nhà hoạt động thực tiễn và đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật một cách thực chất, hiệu quả, đồng thời tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng.

- Nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định, góp ý văn bản quy phạm pháp luật theo nhiệm vụ được phân công, kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết, tính đồng bộ, tính khả thi cũng như sự phù hợp của nội dung văn bản quy phạm pháp luật với chủ trương, đường lối của Đảng, phù hợp với những điều ước quốc tế và cam kết quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia khi ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo dõi sát việc tiếp thu, giải trình và báo cáo Chính phủ về kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong dự báo, phân tích chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, thiết lập cơ chế phản hồi thông tin, phản ứng chính sách kịp thời, chính xác theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp.

- Tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong nghiên cứu xây dựng, đề xuất chính sách và soạn thảo, trình văn bản quy phạm pháp luật. Chú trọng kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi “tham nhũng, trục lợi chính sách”.

1.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thi hành pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, giảm thiểu rủi ro pháp lý và chi phí tuân thủ đối với xã hội, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân và doanh nghiệp

- Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhân thức, ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật của cán bộ và nhân dân. Tiếp tục thực hiện

hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chi thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Tăng cường, phát huy vai trò của cơ quan truyền thông trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện công tác ban hành văn bản quy định chi tiết, khắc phục căn bản tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các bộ, ngành thực hiện công tác rà soát vướng mắc, bất cập của hệ thống pháp luật và xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các Bộ, ngành thực hiện pháp điển các đề mục của Bộ Pháp điển bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ, lộ trình đề ra tại Quyết định số 1267/QĐ-TTg ngày 29/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án xây dựng Bộ pháp điển; đồng thời tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn khai thác và sử dụng Bộ pháp điển để người dân, cơ quan, tổ chức có điều kiện thuận lợi trong việc tra cứu, tìm kiếm các quy định pháp luật, sử dụng hiệu quả Bộ pháp điển.

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng dữ liệu điện tử quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật (Bộ pháp điển điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và Công báo điện tử về văn bản quy phạm pháp luật) nhằm tăng cường hơn nữa tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

- Tiếp tục tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; tăng cường quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, chú trọng đẩy mạnh công tác

kiểm tra, hướng dẫn thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ngành.

- Thực hiện các giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Tiếp tục chủ trì thực hiện các giải pháp để cải thiện điểm số, nâng xếp hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (B1). Tham mưu với Chính phủ và trực tiếp thực hiện (khi được ủy quyền) giải pháp cải thiện, góp phần nâng xếp hạng chỉ số Giải quyết tranh chấp hợp đồng (A9) và chỉ số Giải quyết phá sản doanh nghiệp (A10); nâng xếp hạng chỉ số Cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật thuộc Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo.

- Tập trung hoàn thiện thể chế về công tác tổ chức thi hành pháp luật, nghiên cứu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền dự án Luật Tổ chức thi hành pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả và tổ chức tổng kết Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022” của Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/2/2018. Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận, lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong công tác tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt chú trọng các khâu như kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho người dân, doanh nghiệp, theo dõi thi hành pháp luật.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính, tiếp tục giảm án tồn, đồng thời nâng cao tỷ lệ thi hành xong hoàn toàn về việc và về tiền, rút ngắn thời gian thi hành án dân sự

- Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả những chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hành chính (nhất là chủ trương mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đã nhấn mạnh, yêu cầu tiếp tục xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Hoạt động tư pháp phải có trọng trách bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân).

- Hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành các văn bản pháp luật về thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính: Nghiên cứu, tổng kết đánh giá việc tổ chức thực hiện pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính để chuẩn bị các nội dung để góp phần “Nghiên cứu, ban hành Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045, trong đó có Chiến lược cải cách tư pháp” theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đề ra liên quan đến thi hành án dân sự và thi hành án hành chính; tiến tới sửa đổi bổ sung, hoàn thiện pháp luật thi hành án dân sự, thi hành án hành chính.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Chỉ thị của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng trong Ngành Tư pháp và trong Hệ thống thi hành án dân sự.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của Hệ thống thi hành án dân sự, trong đó tập trung:

+ Lãnh đạo, chỉ đạo Hệ thống thi hành án dân sự nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành án, thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính được giao hằng năm. Tập trung xử lý dứt điểm các việc có điều kiện thi hành án.

+ Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thi hành có hiệu quả, nâng cao tỷ lệ thu hồi tiền tài sản bị chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; đặc biệt là đối với những vụ việc Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng theo dõi, chỉ đạo.

+ Thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài, đồng thời hạn chế phát sinh những vụ việc mới. Theo dõi, kiểm soát chặt chẽ hoạt động thẩm định giá và đấu giá tài sản kê biên, có biện pháp công khai, minh bạch thông tin về hoạt động đấu giá tài sản kê biên tại các cơ quan thi hành án dân sự.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tổ chức cán bộ: Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống thi hành án dân sự, bảo đảm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Chú trọng công tác bố trí, sử dụng cán bộ bảo đảm

chặt chẽ, đúng quy trình, quy định. Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ. Quan tâm, chú trọng công tác đánh giá, phân loại đúng cán bộ. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, quán triệt, nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động thi hành án.

- Chi đạo thực hiện tốt công tác phối hợp: Tổ chức thực hiện có hiệu quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các Thông tư liên tịch, Quy chế phối hợp với các ngành liên quan, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn công tác phối hợp thi hành án dân sự, thi hành án hành chính ở cấp trung ương và cấp địa phương, đặc biệt là phối hợp trong hướng dẫn nghiệp vụ, cưỡng chế thi hành án và thống kê liên ngành. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương trong quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng trong hoạt động thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; kiện toàn đội ngũ công chức lãnh đạo cơ quan thi hành án dân sự; chi đạo công tác phối hợp với các cơ quan liên quan trên địa bàn và tổ chức cưỡng chế thi hành các vụ án lớn, phức tạp.

- Nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành: Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Bộ Tư pháp, Tổng cục, Cục thi hành án dân sự theo phương châm “hướng về cơ sở”. Cùng cố, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và lễ lối làm việc. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại đơn vị. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nội bộ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, kiên quyết xử lý những trường hợp sai phạm phát hiện sau thanh tra, kiểm tra. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị cho các cơ quan thi hành án dân sự, đảm bảo các nguồn lực thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.4. Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, tiếp tục phát triển các dịch vụ pháp lý, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống tư pháp, khả năng tiếp cận công lý của người dân, doanh nghiệp

- Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa các hoạt động dịch vụ pháp lý, tăng cường quản lý nhà nước và nâng cao năng lực tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Chú trọng xây dựng, phát triển và nâng

cao chất lượng đội ngũ nhân lực cung cấp dịch vụ pháp lý, nhất là đội ngũ nhân lực có chức danh tư pháp, theo hướng đề cao quyền hạn, trách nhiệm pháp lý, nâng cao và cụ thể hóa tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất, đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ và kinh nghiệm, kiến thức xã hội đối với từng loại cán bộ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển, hội nhập quốc tế. Tạo chuyển biến mạnh về chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội, các nghề hỗ trợ tư pháp phát triển ổn định, bền vững; hình thành những tổ chức hành nghề lớn, chuyên nghiệp, xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động cung cấp dịch vụ pháp lý.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế về luật sư và hành nghề luật sư, bảo đảm để luật sư thực hiện tốt hơn quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm theo đúng quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động luật sư. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, am hiểu pháp luật, giỏi về kỹ năng hành nghề và ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng, đảm bảo phát triển nghề công chứng ổn định, bền vững nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận dịch vụ công chứng, bảo đảm an toàn pháp lý cho các bên tham gia hợp đồng, giao dịch, phòng ngừa tranh chấp, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức. Tổng kết thi hành Luật Công chứng năm 2014, trên cơ sở đó nghiên cứu, đề xuất xây dựng và triển khai Luật Công chứng (sửa đổi).

- Tiếp tục triển khai Luật Đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo việc thi hành pháp luật, áp dụng pháp luật thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao nhận thức về chủ trương xã hội hóa hoạt động đấu giá tài sản. Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật về đấu giá tài sản bảo đảm trình tự, thủ tục đấu giá công khai, minh bạch, khách quan; nâng cao trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm nghề nghiệp của đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản; tiếp tục hoàn thiện các quy định về tổ chức và hoạt động của tổ chức đấu giá tài sản; xây dựng, hoàn thiện tiêu chuẩn đấu giá viên và đạo đức nghề nghiệp của đấu giá viên. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đấu giá tài sản, trong đó chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức đấu giá tài sản, giám sát việc tuân thủ pháp luật,

tuân theo Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ đấu giá viên; kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên và cá nhân, tổ chức có liên quan. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản.

- Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn, Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025; nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ trợ giúp pháp lý và năng lực cho đội ngũ thực hiện trợ giúp pháp lý để góp phần bảo đảm an sinh xã hội; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động này.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, thực hiện hiệu quả Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025, nhất là các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, nhằm tận dụng các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong tổ chức và hoạt động của các thiết chế hỗ trợ tư pháp, nhất là tổ chức hành nghề công chứng, đấu giá, hòa giải, trọng tài thương mại với lộ trình phù hợp.

1.5. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành chính tư pháp

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của hoạt động cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực đăng ký hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm. Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác xây dựng, vận hành đồng bộ, thông suốt các cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực hành chính tư pháp.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác bồi thường nhà nước. Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của công dân

cũng như lợi ích của Nhà nước; Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền trong tình hình mới theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong đăng ký giao dịch bảo đảm. Nghiên cứu khả năng xây dựng Luật về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ. Nghiên cứu, đề xuất và áp dụng các giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp với các bộ, ngành và địa phương trong lĩnh vực này, nhất là công tác đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

1.6. Nâng cao hiệu quả công tác pháp luật quốc tế, tăng cường vai trò của Bộ Tư pháp giúp Chính phủ, các bộ, ngành địa phương trong xử lý các vấn đề pháp lý quốc tế phát sinh từ quá trình hội nhập; chủ động, tích cực và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp

- Hoàn thiện pháp luật tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự; tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về tương trợ tư pháp; nâng cao hiệu quả chất lượng công tác góp ý thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật về hội nhập quốc tế. Tiếp tục chú trọng thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện pháp lý cho Chính phủ và chủ trì, hỗ trợ các Bộ, ngành, địa phương trong giải quyết các tranh chấp đầu tư quốc tế. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đàm phán, chủ trì góp ý, thẩm định điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; chủ động tham gia xây dựng các nguyên tắc, chuẩn mực trong các thể chế pháp lý đa phương khu vực và toàn cầu. Nâng cao hiệu quả thực thi các điều ước quốc tế do Bộ Tư pháp chủ trì bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp quốc và pháp luật quốc tế, bình đẳng cùng có lợi.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 22/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 73-KL/TW ngày 20/5/2020 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp. Tiếp tục thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao trên tinh thần chủ động, tích cực, phù hợp với đường lối

đổi ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; đẩy mạnh và nâng tầm hợp tác đa phương, nghiên cứu giải pháp gia tăng sự hiện diện của chuyên gia pháp luật Việt Nam trong các thiết chế luật pháp quốc tế mà Việt Nam là thành viên, nhất là ASEAN, Liên Hợp quốc và các khuôn khổ hợp tác ở Châu Á - Thái Bình Dương; kết hợp chặt chẽ với đối ngoại song phương, đẩy mạnh đưa quan hệ với các đối tác, đặc biệt là đối tác quan trọng, đi vào chiều sâu, bền vững. Hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật.

1.7. Tăng cường công tác xây dựng Bộ, ngành, đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học pháp lý

- Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của các cơ quan tư pháp theo các nghị định mới của Chính phủ. Nghiên cứu, tham mưu xây dựng, trình các cơ quan có thẩm quyền ban hành và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan đến công tác xây dựng Bộ, ngành.

- Tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp theo hướng chú trọng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực hiện nhiệm vụ, kinh nghiệm thực tiễn và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành, nhất là cán bộ tư pháp cơ sở. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan thi hành án dân sự, gắn với không ngừng nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực trình độ của đội ngũ công chức làm công tác thi hành án dân sự để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị của Bộ, ngành Tư pháp.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật, xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp; tạo chuyển biến mạnh về chất lượng đào tạo, góp phần cung ứng nguồn nhân lực pháp luật, tư pháp có chất lượng cao cho đất nước. Hoàn thành việc xây dựng chương trình, giáo trình và tổ chức tuyển sinh, đào tạo đảm bảo chất lượng tại các Trường Cao đẳng Luật thuộc Bộ mới được thành lập.

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học pháp lý, dự báo về nhu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong tình

hình mới; nghiên cứu, làm rõ những tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với hệ thống pháp luật Việt Nam, các định hướng, giải pháp phát triển Bộ, ngành. Thực hiện một số nghiên cứu khoa học pháp lý cơ bản, góp phần phát triển nền khoa học pháp lý Việt Nam trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiên bộ trong lý thuyết hiện đại về nhà nước và pháp luật ở các quốc gia tiên tiến trên thế giới nhằm cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ cho việc hình thành tầm nhìn chiến lược phát triển các lĩnh vực công tác của Bộ, ngành Tư pháp. Nghiên cứu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Đề án xây dựng Viện Khoa học pháp lý thành Viện Nghiên cứu chiến lược của Bộ, ngành Tư pháp.

2. Các giải pháp chủ yếu

2.1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong toàn Ngành khẩn trương tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình hành động, đưa các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm để chỉ đạo, tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng và bao quát tất cả các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ, trong đó, cần nhấn mạnh một số lĩnh vực trọng tâm; trên cơ sở đó, phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng vị trí công tác, từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ, kết quả công việc.

2.2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong Ngành tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới phương pháp lãnh đạo, điều hành; chỉ đạo tăng cường hơn nữa mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị trong ngành; đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, tiết kiệm chi phí hành chính gắn với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

2.3. Đẩy mạnh kiện toàn tổ chức bộ máy, tập trung nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc để nâng cao chất lượng công tác tham mưu, hoạch định chính sách, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước giai đoạn mới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2.4. Tăng cường ứng dụng các công cụ quản lý, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và thi đua - khen thưởng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2.5. Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí của ngành trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, định hướng dư luận, củng cố đồng thuận xã hội, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị và chuyên môn của Bộ, ngành Tư pháp. Phát huy vai trò của các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội cựu chiến binh của các cơ quan, đơn vị trong Ngành trong việc tổ chức các hoạt động đi vào chiều sâu, thực chất hơn nhằm khích lệ, động viên tinh thần cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ TƯ PHÁP (Phụ lục kèm theo)


IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ và nội dung trong Chương trình hành động số 10-CTr/BCS ngày 21/6/2021 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp và Chương trình hành động này, các đơn vị thuộc Bộ nghiên cứu xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng của cơ quan, đơn vị mình, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị bảo đảm khả thi, thiết thực, hiệu quả.

2. Các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện các đề án, nhiệm vụ quy định tại Phụ lục kèm theo Chương trình hành động này khẩn trương lập kế hoạch, lồng ghép với các kế hoạch hoạt động liên quan khác và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ. Định kỳ hàng năm đánh giá tình hình, kết quả thực hiện gửi Viện Khoa học pháp lý để theo dõi và tổng hợp báo cáo Bộ trưởng và cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động này của Bộ Tư pháp, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chủ động đề xuất, gửi Viện Khoa học pháp lý để tổng hợp và báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

3. Cục Kế hoạch - Tài chính bố trí nguồn ngân sách đảm bảo cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Chương trình hành động này.

4. Viện Khoa học pháp lý làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình này. Trong quá trình tổ chức thực hiện chủ động báo cáo, kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo Chương trình hành động được thực hiện hiệu quả. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ phối hợp chặt chẽ với Viện Khoa học pháp lý trong quá trình thực hiện Chương trình hành động này; thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Chính phủ./.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ TƯ PHÁP
(Kèm theo Chương trình hành động được ban hành theo Quyết định số 1116/QĐ-BTP ngày 7/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Stt	Tên nhiệm vụ, đề án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Cấp trình	Ghi chú
1	Xác định, đề xuất các nội dung định hướng, các lĩnh vực cần ưu tiên hoàn thiện hệ thống pháp luật giai đoạn 2021-2030	Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý II/2021	Bộ	Theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 (kèm theo Quyết định số 59/QĐ-BTP ngày 04/2/2021)
2	Đề án “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN (phần nội dung xây dựng, hoàn	Theo kế hoạch riêng	Theo kế hoạch riêng	2021 - 2025	Ban chấp hành TW	Có kế hoạch riêng theo Chương trình

Stt	Tên nhiệm vụ, đề án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Cấp trình	Ghi chú
	thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật)”					hành động của Chính phủ và chi đạo của các cấp có thẩm quyền
3	Thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân	Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật	Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp	Theo Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư		Theo Kế hoạch triển khai thi hành Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp
4	Nghiên cứu đẩy mạnh và đổi mới các phương pháp, hình thức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức; lấy ý kiến chuyên gia, đối tượng chịu sự tác động của văn bản và nghiêm túc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý để đảm bảo tính khả thi; nâng cấp trang thông tin điện tử về xây dựng pháp luật	Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý IV/2021	Bộ	
5	Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Bộ pháp điển; tổ chức tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn khai thác và sử dụng Bộ pháp điển để người dân, cơ quan, tổ chức có điều kiện thuận lợi trong việc tra cứu, tìm	Cục Kiểm tra văn bản	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	2021	Bộ	

Stt	Tên nhiệm vụ, đề án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Cấp trình	Ghi chú
	kiểm các quy định pháp luật, sử dụng hiệu quả Bộ pháp điển					
6	Đề án “Tăng cường quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật”	Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	2022	Bộ	
7	Tham mưu, đề xuất các giải pháp cải thiện chỉ số Cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật thuộc Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo (GII)	Vụ các vấn đề chung về xây dựng pháp luật	Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý IV/2021	Bộ	Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020
8	Đề án tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân	Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật	Cục Trợ giúp pháp lý và các đơn vị liên quan thuộc Bộ	2022 - 2025	Thủ tướng Chính phủ	Theo Chương trình hành động của CP
9	Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế.	Các đơn vị liên quan	2021 - 2022	Thủ tướng Chính phủ	Theo Chương trình hành động của Chính phủ
10	Đề án “Ban hành Chương trình hành động quốc gia hoàn thiện chính sách và pháp luật nhằm thúc đẩy thực hành kinh doanh có trách nhiệm tại Việt Nam”	Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế	Các đơn vị có liên quan (trong và ngoài Bộ)	Quý IV/2022	Thủ tướng Chính phủ	
11	Đề án nghiên cứu cơ chế thu hồi tài sản không qua thủ tục kết tội	Vụ Pháp luật hình sự-hành chính	Các đơn vị có liên quan (trong và ngoài Bộ)	2021 - 2025	Thủ tướng Chính phủ	

Stt	Tên nhiệm vụ, đề án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Cấp trình	Ghi chú
12	Nghiên cứu tính khả thi của việc xây dựng Luật Tư pháp người chưa thành niên	Vụ Pháp luật hình sự - hành chính	Các đơn vị liên quan (trong và ngoài Bộ)	2021 - 2025	Bộ	
13	Nghiên cứu khả năng xây dựng Luật các tình trạng khẩn cấp	Vụ Pháp luật hình sự - hành chính	Các đơn vị liên quan (trong và ngoài Bộ)	2021 - 2025	Bộ	
14	Nghiên cứu khả năng xây dựng Luật Ban hành quyết định hành chính	Vụ Pháp luật hình sự - hành chính	Các đơn vị liên quan (trong và ngoài Bộ)	2021 - 2025	Bộ	
15	Nghiên cứu, đề xuất và xây dựng Luật tương trợ tư pháp về dân sự	Vụ Pháp luật quốc tế	Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Dân sự - Kinh tế, Tổng cục Thi hành án dân sự	2023 - 2024	Quốc hội	
16	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trực tiếp tham gia giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế	Vụ Pháp luật quốc tế	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý IV/2021	Thủ tướng Chính phủ	
17	Nghiên cứu, đề xuất và triển khai xây dựng Luật Công chứng (sửa đổi)	Cục Bổ trợ Tư pháp	Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Theo chương trình xây dựng luật, pháp lệnh	Quốc hội	
18	Nghiên cứu, xây dựng Luật nuôi con nuôi (sửa đổi)	Cục Nuôi con nuôi	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Theo chương trình xây dựng luật, pháp lệnh	Quốc hội	
19	Tổ chức Hội thảo Quốc gia: “Định hướng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp	Viện Khoa	Các đơn vị liên	Quý III		

Stt	Tên nhiệm vụ, đề án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Cấp trình	Ghi chú
	luật theo tinh thần Văn kiện Đại hội XIII của Đảng”	học pháp lý	quan thuộc Bộ	/2021		
20	Nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong dự báo, phân tích chính sách, soạn thảo, ban hành, tổ chức, giám sát thực thi pháp luật, bảo đảm cơ chế phản hồi thông tin, phản ứng chính sách kịp thời, chính xác, theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội	Viện Khoa học pháp lý	Cục công nghệ thông tin và các đơn vị liên quan thuộc Bộ	2021 - 2025	Bộ	
21	Theo dõi và cập nhật đánh giá của các tổ chức quốc tế có uy tín về hệ thống pháp luật Việt Nam	Viện Khoa học pháp lý		2021 - 2025	Bộ	
22	Đề án xây dựng Viện Khoa học pháp lý thành Viện nghiên cứu chiến lược của Bộ, ngành Tư pháp	Viện Khoa học pháp lý	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	2021 - 2025	Bộ	
23	Đề án định hướng tăng cường quan hệ hợp tác quốc tế về pháp luật của Bộ Tư pháp giai đoạn 2022 - 2026	Vụ Hợp tác Quốc tế	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý IV/2021	Bộ	
24	Đề án đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật, cải cách tư pháp giai đoạn 2021 - 2025	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý IV/2021	Bộ	
25	Tổng kết “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022”, đề xuất phương hướng thực hiện Đề án trong giai đoạn tiếp theo.	Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi THPL	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý IV/2022	Chính phủ	
26	Đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy hệ thống thi hành án dân sự	Tổng cục THADS	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; Văn phòng Chính phủ; Cục THADS địa phương	2022	Chính phủ	

Stt	Tên nhiệm vụ, đề án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Cấp trình	Ghi chú
27	Đề án nâng cao hiệu lực của Hệ thống cơ quan thi hành án dân sự để thúc đẩy chất lượng thi hành các bản án kinh doanh thương mại để đảm bảo tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật	Tổng cục THADS	Các đơn vị có liên quan ở trong và ngoài Bộ	2021		Quyết định số 1610/QĐ-BTP ngày 20/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ
28	Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chi thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.	Tổng cục THADS	Các đơn vị có liên quan ở trong và ngoài Bộ	2021-2025		
29	Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng, hiệu quả và uy tín của cơ quan, tổ chức trợ giúp pháp lý nhà nước (thực hiện nhiệm vụ đổi mới đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của các cơ quan, tổ chức tham gia vào quá trình tổ tụng tư pháp tại Phần XIII - Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam).	Cục Trợ giúp pháp lý	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý IV/2022	Thủ tướng Chính phủ	
30	Tích hợp dữ liệu về người thuộc diện được trợ giúp pháp lý trong cơ sở dữ liệu về dân cư, hộ tịch, thiết kế hệ thống để người dân có thể yêu cầu trợ giúp pháp lý trực tuyến.	Cục Trợ giúp pháp lý	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	2021-2025	Bộ	
31	Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện hệ thống cơ quan làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch theo hướng hiện đại, đổi mới. Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cơ hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	2021 - 2025	Bộ	

Stt	Tên nhiệm vụ, đề án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Cấp trình	Ghi chú
	quốc					
32	Nâng cao năng lực, đổi mới hình thức, phương pháp hỗ trợ, hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường đáp ứng yêu cầu bảo đảm quyền con người, quyền công dân	Cục Bồi thường Nhà nước	Các bộ, ngành và đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2021 - 2025		
33	Nghiên cứu đề xuất chính sách xây dựng Luật về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ	Cục đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	2021 - 2022	Bộ	
34	Đề án đổi mới mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ theo quy định của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	2021 - 2022	Bộ	
35	Đề án đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức Bộ Tư pháp giai đoạn 2021 - 2025	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp	2021 - 2025	Bộ	
36	Đề án tổng thể "Xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm về đào tạo cán bộ pháp luật"	Vụ Tổ chức cán bộ	Trường Đại học Luật Hà Nội và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp	2021 - 2025	Thủ tướng Chính phủ	
37	Đề án "Xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh Tư pháp"	Học viện Tư pháp	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp	2021 - 2025	Thủ tướng Chính phủ	
38	Rà soát và chỉnh sửa nội dung các giáo trình và tài liệu phục vụ giảng dạy bảo đảm phù hợp với nội dung các văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng	Trường Đại học Luật Hà Nội, Học viện Tư pháp,	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp	2021 - 2025		

Stt	Tên nhiệm vụ, đề án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Cấp trình	Ghi chú
		Trường Cao đẳng Luật Miền Bắc, Trường Cao đẳng Luật Miền Trung, Trường Cao đẳng Luật Miền Nam				
39	Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; trong đó, hoạt động thanh tra chuyên ngành tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, vấn đề gây bức xúc trong đời sống xã hội	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp	2021 - 2025		
40	Đề án “Xuất bản, phát hành và nghiên cứu học tập sách lý luận, chính trị trong Bộ, ngành Tư pháp giai đoạn 2021 - 2030”	Nhà xuất bản Tư pháp	Các đơn vị có liên quan (trong và ngoài Bộ)	2021 - 2025	Bộ	
41	Đề án “Đánh giá hiệu quả trong phản ứng chính sách của cộng đồng khu vực Tây Nam Bộ và đề xuất giải pháp tăng cường năng lực đối thoại chính sách”	Cục Công tác phía Nam	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý IV/2021	Bộ	Theo Kế hoạch triển khai thi hành Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật của Bộ Tư pháp